

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2025/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm,
công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người quản lý
doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh Thái Nguyên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020

quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Căn cứ Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2025 và thay thế Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 07 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Huy Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm,
công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người quản lý
doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh Thái Nguyên**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối với tổ chức

a) Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp Thái Nguyên (gọi chung là sở);

b) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

d) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

2. Đối với cá nhân

a) Công chức thuộc cơ quan hành chính quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều này (trừ công chức lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh);

b) Viên chức thuộc đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại điểm b khoản 1 Điều này (trừ viên chức quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh);

c) Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là cán bộ, công chức cấp xã);

d) Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh nắm giữ 100% vốn điều lệ (gọi chung là người quản lý doanh nghiệp nhà nước).

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý

1. Đảm bảo công tác quản lý được thực hiện một cách thống nhất, hiệu quả, theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.
2. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm quản lý của từng cấp, từng ngành, từng tổ chức và cá nhân.
3. Bảo đảm phát huy tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cấp, các ngành và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương II PHÂN CẤP QUẢN LÝ TỔ CHỨC BỘ MÁY, VỊ TRÍ VIỆC LÀM

Điều 4. Phân cấp cho Sở Nội vụ

1. Quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm trong các tổ chức hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Quyết định phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (gọi tắt là đơn vị sự nghiệp nhóm 3) và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (gọi tắt là đơn vị sự nghiệp nhóm 4) thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 5. Phân cấp cho sở

1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chi cục và tổ chức hành chính tương đương chi cục (gọi chung là chi cục) trực thuộc sở phù hợp với hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực.
2. Quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở.

Điều 6. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện

Quyết định thành lập Hội đồng quản lý và phê duyệt Quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Chương III

PHÂN CẤP TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Điều 7. Phân cấp cho Sở Nội vụ

Tổ chức thực hiện tuyển dụng công chức theo quy định của pháp luật vào làm việc tại các tổ chức hành chính quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 2 Quy định này theo kế hoạch tuyển dụng do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

Điều 8. Phân cấp cho sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện

Xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức tuyển dụng viên chức vào làm việc tại đơn vị sự nghiệp nhóm 3, nhóm 4 thuộc phạm vi cơ quan mình quản lý.

Điều 9. Phân cấp cho đơn vị sự nghiệp nhóm 3, nhóm 4 trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật vào làm việc tại đơn vị mình quản lý.

2. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức được tuyển dụng trong trường hợp tập sự đạt yêu cầu.

Chương IV

PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGẠCH ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC

Điều 10. Phân cấp cho Sở Nội vụ

1. Quyết định chuyển ngạch công chức đối với ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, chuyên viên hoặc tương đương, cán sự hoặc tương đương, nhân viên hoặc tương đương.

2. Tổ chức xét nâng ngạch, quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức đủ điều kiện xét nâng ngạch lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương, chuyên viên hoặc tương đương, cán sự hoặc tương đương.

3. Thực hiện rà soát, xác định và lập danh sách công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch công chức, tổ chức thi nâng ngạch, quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển thi nâng ngạch lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương, cán sự hoặc tương đương.

4. Quyết định chỉ tiêu thăng hạng phù hợp với vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt.

5. Tổ chức xét thăng hạng, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng I, hạng II (trừ hạng I xếp lương loại A2, hạng II thuộc thẩm quyền của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư - gọi tắt là đơn vị sự nghiệp nhóm 1 và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên - gọi tắt là đơn vị sự nghiệp nhóm 2).

Điều 11. Phân cấp cho sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện

Tổ chức xét thăng hạng sau khi Sở Nội vụ quyết định chỉ tiêu thăng hạng, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng III, hạng IV (trừ hạng III, hạng IV thuộc thẩm quyền của đơn vị sự nghiệp nhóm 1, nhóm 2).

Điều 12. Phân cấp cho đơn vị sự nghiệp nhóm 3, nhóm 4 trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quyết định xét chuyển chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc đơn vị mình quản lý.

2. Tổ chức xét thăng hạng sau khi Sở Nội vụ quyết định chỉ tiêu thăng hạng, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng III, hạng IV thuộc đơn vị mình quản lý.

Chương V**PHÂN CẤP QUẢN LÝ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP
NHÀ NƯỚC, THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH, ĐÀO TẠO,
BỒI DƯỠNG, THỐNG KÊ, THANH TRA, KIỂM TRA
ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC****Điều 13. Phân cấp cho Sở Nội vụ**

1. Có ý kiến trước khi Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu đối với Giám đốc doanh nghiệp nhà nước hoặc bổ nhiệm đối với Phó Giám đốc doanh nghiệp nhà nước.

2. Quyết định giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành, chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ thuộc thẩm quyền quản lý đối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, cơ sở đào tạo, nghiên cứu có đủ điều kiện theo quy định.

3. Thực hiện thống kê và báo cáo thống kê công chức, viên chức theo quy định.

4. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành các quy định của pháp luật đối với công chức, thuộc phạm vi quản lý; thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thi hành các quy định của pháp luật đối với viên chức thuộc phạm vi quản lý.

Điều 14. Phân cấp cho sở

1. Quyết định nghỉ thôi việc, nghỉ hưu, nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu hoặc chính sách, chế độ nghỉ việc khác (gọi chung là nghỉ việc), cử đi đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp, chính sách đãi ngộ và các chế độ, chính sách khác có liên quan đối với công chức trong phạm vi cơ quan mình quản lý.

2. Xây dựng, ban hành, quản lý chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã.

Điều 15. Phân cấp cho đơn vị sự nghiệp nhóm 3, nhóm 4 trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

Quyết định nghỉ việc, cử đi đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp, chính sách đãi ngộ và các chế độ, chính sách khác có liên quan đối với viên chức trong phạm vi đơn vị mình quản lý.

Điều 16. Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

Quyết định nghỉ việc, cử đi đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp, chính sách đãi ngộ và các chế độ, chính sách khác có liên quan đối với công chức trong phạm vi cơ quan mình quản lý.

**Chương VI
PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ****Điều 17. Phân cấp cho Sở Nội vụ**

1. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức cấp xã hàng năm.

2. Thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã.

3. Hướng dẫn, kiểm tra việc tuyển dụng, lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; từng bước thực hiện tiêu chuẩn hóa để nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã.

4. Hằng năm, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

5. Tổng hợp thống kê, báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn cấp tỉnh.

6. Hướng dẫn việc lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã.

Điều 18. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện

Xây dựng, ban hành kế hoạch tuyển dụng, tổ chức thực hiện tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

**Chương VII
QUY ĐỊNH THẨM QUYỀN BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI,
CHO TỪ CHỨC, MIỄN NHIỆM TRƯỞNG PHÒNG, PHÓ
TRƯỞNG PHÒNG HOẶC CHỨC DANH TƯƠNG ĐƯƠNG
THUỘC CHI CỤC TRỰC THUỘC SỞ**

Điều 19. Thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cho từ chức, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng hoặc chức danh tương đương thuộc chi cục trực thuộc sở

Do Chi cục trưởng hoặc chức danh tương đương quyết định.

Chương VIII **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 20. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các nội dung về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

3. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công chức, viên chức, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh như sau:

a) Đối với tuyển dụng viên chức:

Có ý kiến về chỉ tiêu tuyển dụng, tiêu chuẩn, điều kiện tuyển dụng đối với kế hoạch tuyển dụng viên chức trước khi cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp nhóm 1, nhóm 2) ban hành kế hoạch tuyển dụng viên chức.

Có ý kiến về tiêu chuẩn, điều kiện đối với người trúng tuyển viên chức, người được tiếp nhận vào viên chức trước khi cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức (bao gồm cả đơn vị sự nghiệp nhóm 1, nhóm 2) ban hành, quyết định tuyển dụng, tiếp nhận vào viên chức.

b) Đối với bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý: Có ý kiến về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm giữ chức vụ lần đầu hoặc cao hơn đối với công chức lãnh đạo, quản lý là cấp trưởng cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc sở (trừ chức danh do Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định). Trong trường hợp cần thiết, Sở Nội vụ có thể trao đổi với cơ quan, đơn vị có liên quan trước khi có ý kiến.

c) Có ý kiến về việc chuyển viên chức (bao gồm cả viên chức tại đơn vị sự nghiệp nhóm 1, nhóm 2) thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đến cơ quan, đơn vị sự nghiệp khác ngoài tỉnh Thái Nguyên hoặc tiếp nhận từ tỉnh khác về tỉnh Thái Nguyên trước khi các cơ quan, đơn vị quyết định chuyển công tác hoặc tiếp nhận viên chức theo thẩm quyền.

Đối với trường hợp chuyển viên chức (bao gồm cả viên chức tại đơn vị sự nghiệp nhóm 1, nhóm 2) trong phạm vi tỉnh Thái Nguyên (giữa các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh), cơ quan, đơn vị có văn bản thông báo về Sở Nội vụ trước khi thực hiện quyết định chuyển viên chức theo thẩm quyền.

đ) Đối với tuyển dụng, điều động, chuyển công tác, tiếp nhận công chức cấp xã:

Có ý kiến về chỉ tiêu tuyển dụng, tiêu chuẩn, điều kiện tuyển dụng đối với kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã.

Có ý kiến về tiêu chuẩn, điều kiện đối với người trúng tuyển công chức cấp xã, người được tiếp nhận vào công chức cấp xã trước khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tuyển dụng, tiếp nhận vào công chức cấp xã.

Điều 21. Trách nhiệm của các sở; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Nội vụ để thẩm định.

2. Triển khai thực hiện, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này trong phạm vi cơ quan, đơn vị mình quản lý.

3. Có văn bản đề nghị Sở Nội vụ có ý kiến đối với các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 20 Quy định này trước khi quyết định theo thẩm quyền.

Điều 22. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp có quy định mới của Trung ương sửa đổi, bổ sung quy định hiện hành mà thay đổi thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh đang được phân cấp tại Quy định này thì thực hiện theo quy định mới của Trung ương.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.